

Bản án số: 37/2022/HS-ST.
Ngày: 21 - 9 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Mỹ Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Việt.
2. Ông Tăng Văn Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thạch D (Thạch D); Sinh ngày 01/01/1967, tại huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp Đ, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch N (sống) và bà Thạch Thị S (sống); tiền án: không; tiền sự: không; vợ và con: có vợ là Trần Thị T và có 02 người con; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2022 cho đến nay “Có mặt”.

- ***Bị hại:*** Công ty trách nhiệm hữu hạn chế biến hải sản xuất khẩu Kh. Địa chỉ: ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Nguyễn Văn Ú; Sinh năm: 1984. Nơi cư trú: Khu vực x, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Nơi ở hiện nay: ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng “Có mặt”.

- ***Người làm chứng:***

+ Nguyễn Văn Ch; Sinh năm: 1984. Nơi cư trú: ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng “Có đơn xin xét xử vắng mặt”.

+ Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1989. Nơi cư trú: ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng “Có đơn xin xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 17/3/2022, bị cáo Thạch D (Thạch D) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83H5 – 9457, Nhãn hiệu: STARMAX; Màu sơn: Đen; Số máy: 252FMH073481; Số khung: NA61073481; Dung tích: 107 đi chùa ở ấp Lâm Dồ, xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đến 17 giờ cùng ngày thì bị cáo Thạch D (Thạch D) điều khiển xe đi về nhà. Trên đường về nhà đến bãi đất trống cách chùa khoảng 01km thì gặp H và ba người khác đang ngồi uống rượu, do H và Thạch D (Thạch D) có quen biết nhau từ trước do từng làm thuê chung Bình Dương, nên H rủ Thạch D (Thạch D) vào nhậu cùng và Thạch D (Thạch D) đồng ý (Thạch D (Thạch D) không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể của H chỉ biết H ở Cù Lao Dung, ba người nhậu chung Thạch D (Thạch D) cũng không quen biết và không rõ họ tên). Khi nhậu đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ nhậu, ba người kia đi về trước, còn lại H và D, lúc này H kêu D đi cùng với H xuống Cảng Cá khiêng đồ, H chạy xe của H đi trước (không rõ biển số xe), D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83H5 – 9457 đi theo sau. Khi D chạy xe đến vị trí xe tải biển kiểm soát 83L-3255 của Công ty TNHH chế biến hải sản xuất khẩu Kh do Nguyễn Văn Ú quản lý và điều khiển, xe đang đậu cặp lề đường 30/4 ấp Cảng, gần Công rào Ủy ban nhân dân thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Khi D chạy xe đến thì H đã tháo gỡ 02 bình ắc quy ra khỏi xe, H nói với D phụ khiêng bình ra với H nếu bán được H sẽ cho tiền D tiêu xài, nên D đồng ý. Cả hai khiêng 02 cái bình ra phía sau đuôi xe tải, lúc này H lên xe bỏ đi trước còn D tiếp tục khiêng 02 cái bình ắc quy để lên xe của D chuẩn bị chở đi thì bị Ú phát hiện và bắt quả tang, Ú la lên “*Mày lấy bình xe của tao phải không*” thì D lên xe mô tô 83H5 - 9457 điều khiển để tẩu thoát, nhưng bị U dùng chân đạp xe ngã và bắt giữ D giao cho Cơ quan Công an thị trấn Tr cùng với 02 cái bình ắc quy và một xe mô tô biển kiểm soát 83H5- 9457.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 05/KLĐG-HĐĐGTS ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Trần Đề kết luận: 01(Một) bình ắc quy dùng để đề máy xe tải; nhãn hiệu: GS; Loại: N100, 12V, 100Ah; Số loại: D619078120329; kích thước (40x17x20) cm (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm định giá là 1.180.000 đồng; 01 (Một) bình ắc quy dùng để đề máy xe tải; nhãn hiệu: GS; Loại: N100, 12V, 100Ah; Số loại: D619078120310; kích thước (40x17x20) cm (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm định giá là 1.180.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị mất trộm tại thời điểm định giá là 2.360.000 đồng.

Trên cơ sở kết quả điều tra và những tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trần Đề khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Thạch D (Thạch D) về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã quyết định thu giữ: 01(Một) bình ắc quy dùng để đề máy xe tải; nhãn hiệu: GS; Loại: N100, 12V, 100Ah; Số loại: D619078120329; kích thước (40x17x20) cm (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm định giá là 1.180.000 đồng; 01 (Một) bình ắc quy dùng để đề máy xe tải; nhãn hiệu: GS; Loại: N100, 12V, 100Ah; Số loại: D619078120310; kích thước (40x17x20) cm (đã qua sử dụng); 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát 83H5 - 9457; Nhãn hiệu: STARMAX; Màu sơn: Đen; Số máy: 252FMH073481; Số khung: NA61073481; Dung tích: 107, do Phan Văn Q đứng tên chủ sở hữu (đã qua sử dụng) bị hư hỏng (gãy bộ phận gắn biển kiểm soát); 01 (một) bu lông bằng kim loại bị rỉ sét; Dài: 2,2 cm; Đường kính ren: 0,4 cm (đã qua sử dụng); 01 (một) lông đèn (vòng đệm) bằng kim loại bị rỉ sét; Đường kính trong: 1,05 cm (đã qua sử dụng); 02 (hai) đai ốc bằng kim loại bị rỉ sét; bên ngoài hình lục giác, có cùng đường kính vòng ren trong 01 cm (đã qua sử dụng).

- Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSTĐ, ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Thạch D (Thạch D) về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số: 33/CT-VKSTĐ, ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Thạch D (Thạch D) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện khắc phục cho bị hại số tiền là 500.000 đồng; tài sản cũng đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tuyên phạt bị cáo Thạch D (Thạch D) từ 06 (*sáu*) đến 09 (*chín*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (*mười hai*) tháng đến 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng; Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên không có đề nghị gì; Về xử lý vật chứng của vụ án: (Các biện pháp tư pháp): 01(Một) bình ắc quy dùng để đề máy xe tải; nhãn hiệu: GS; Loại: N100, 12V, 100Ah; Số loại: D619078120329; kích thước (40x17x20) cm (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm định giá là 1.180.000 đồng; 01 (Một) bình ắc quy dùng để đề máy xe tải; nhãn hiệu: GS; Loại: N100, 12V, 100Ah; Số loại: D619078120310; kích thước (40x17x20) cm (đã qua sử dụng), trong quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến quá

trình xử lý vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại. Đối với 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát 83H5 - 9457; Nhãn hiệu: STARMAX; Màu sơn: Đen; Số máy: 252FMH073481; Số khung: NA61073481; Dung tích: 107, do Phan Văn Q đứng tên chủ sở hữu (đã qua sử dụng) bị hư hỏng (gãy bộ phận gắn biển kiểm soát); 01 (một) bu lông bằng kim loại bị rỉ sét; Dài: 2,2 cm; Đường kính ren: 0,4 cm (đã qua sử dụng); 01 (một) lông đèn (vòng đệm) bằng kim loại bị rỉ sét; Đường kính trong: 1,05 cm (đã qua sử dụng); 02 (hai) đai ốc bằng kim loại bị rỉ sét; bên ngoài hình lục giác, có cùng đường kính vòng ren trong 01 cm (đã qua sử dụng). Trong quá trình điều tra đã xác định được chủ sở hữu là ông Phan Văn Q, nhưng hiện nay ông Q không có mặt tại địa phương, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo D có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn chế biến hải sản xuất khẩu Kh đã nhận lại toàn bộ tài sản, nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

- Ý kiến của bị cáo Thạch D (Thạch D): Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đã truy tố, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Đề, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng là Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do trước đó người làm chứng là Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Văn H đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng là Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Văn H.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch D (Thạch D) thừa nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 17/3/2022, bị cáo Thạch D (Thạch D) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83H5 – 9457, Nhãn hiệu: STARMAX; Màu sơn: Đen; Số máy: 252FMH073481; Số khung: NA61073481; Dung tích: 107 đi chùa ở ấp Lâm Dò, xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đến 17 giờ cùng ngày thì bị cáo Thạch D (Thạch D) điều khiển xe đi về nhà. Trên đường về nhà đến bãi đất trống cách chùa khoảng 01km thì gặp H và ba người khác đang ngồi uống rượu, do H và Thạch D (Thạch D) có quen biết nhau từ trước do từng làm thuê chung Bình Dương, nên H rủ Thạch D (Thạch D) vào nhậu cùng và Thạch D (Thạch D) đồng ý (Thạch D (Thạch D) không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể của H chỉ biết H ở Cù Lao Dung, ba người nhậu chung Thạch D (Thạch D) cũng không quen biết và không rõ họ tên). Khi nhậu đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ nhậu, ba người kia đi về trước, còn lại H và D, lúc này H kêu D đi cùng với H xuống Cảng Cá khiêng đồ, H chạy xe của H đi trước (không rõ biển số xe), D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83H5 – 9457 đi theo sau. Khi D chạy xe đến vị trí xe tải biển kiểm soát 83L-3255 của Công ty TNHH chế biến hải sản xuất khẩu Kh do Nguyễn Văn Ú quản lý và điều khiển, xe đang đậu cặp lề đường 30/4 ấp Cảng, gần Cổng rào Ủy ban nhân dân thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Khi D chạy xe đến thì H đã tháo gỡ 02 bình ắc quy ra khỏi xe, H nói với D phụ khiêng bình ra với H nếu bán được H sẽ cho tiền D tiêu xài, nên D đồng ý. Cả hai khiêng 02 cái bình ra phía sau đuôi xe tải, lúc này H lên xe bỏ đi trước còn D tiếp tục khiêng 02 cái bình ắc quy để lên xe của D chuẩn bị chở đi thì bị Ú phát hiện và bắt quả tang, Ú la lên “*Mày lấy bình xe của tao phải không*” thì D lên xe mô tô 83H5 - 9457 điều khiển để tẩu thoát, nhưng bị Ú dùng chân đạp xe ngã và bắt giữ D giao cho Cơ quan Công an thị trấn Tr cùng với 02 cái bình ắc quy và một xe mô tô biển kiểm soát 83H5- 9457.

[4] Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu đối với tài sản của doanh nghiệp nói chung, tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn chế biến hải sản xuất khẩu Kh nói riêng, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Hành vi này của bị cáo cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số:

33/CT-VKSTD, ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng, trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện khắc phục cho bị hại số tiền là 500.000 đồng; tài sản cũng đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật. Đồng thời, cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân bị cáo Thạch D (Thạch D) là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, bị cáo đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2, Điều 6 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ áp dụng hình phạt cải tạo bị cáo tại địa phương, cho bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật để trở thành người có ích cho xã hội sau này. Do đó, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại là Công ty trách nhiệm hữu hạn chế biến hải sản xuất khẩu Kh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án (Các biện pháp tư pháp): 01(Một) bình ắc quy dùng để đề máy xe tải; nhãn hiệu: GS; Loại: N100, 12V, 100Ah; Số loại: D619078120329; kích thước (40x17x20) cm (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm định giá là 1.180.000 đồng; 01 (Một) bình ắc quy dùng để đề máy xe tải; nhãn hiệu: GS; Loại: N100, 12V, 100Ah; Số loại: D619078120310; kích thước (40x17x20) cm (đã qua sử dụng), trong quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình xử lý vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại, nên

Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát 83H5 - 9457; Nhãn hiệu: STARMAX; Màu sơn: Đen; Số máy: 252FMH073481; Số khung: NA61073481; Dung tích: 107, do Phan Văn Q đứng tên chủ sở hữu (đã qua sử dụng) bị hư hỏng (gãy bộ phận gắn biển kiểm soát); 01 (một) bu lông bằng kim loại bị rỉ sét; Dài: 2,2 cm; Đường kính ren: 0,4 cm (đã qua sử dụng); 01 (một) lông đèn (vòng đệm) bằng kim loại bị rỉ sét; Đường kính trong: 1,05 cm (đã qua sử dụng); 02 (hai) đai ốc bằng kim loại bị rỉ sét; bên ngoài hình lục giác, có cùng đường kính vòng ren trong 01 cm (đã qua sử dụng). Trong quá trình điều tra đã xác định được chủ sở hữu là ông Phan Văn Q, nhưng hiện nay ông Q không có mặt tại địa phương, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giao lại cho Cơ quan điều tra - Công an huyện Trần Đề tiếp tục quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Thạch D (Thạch D) là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 2, Điều 6 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

+ Tuyên bố bị cáo Thạch D (Thạch D) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Xử phạt bị cáo Thạch D (Thạch D) 06 (*sáu*) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm kể từ ngày 21 tháng 9 năm 2022.

Giao bị cáo Thạch D (Thạch D) cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng (Các biện pháp tư pháp): Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giao lại cho Cơ quan điều tra - Công an huyện Trần Đề tiếp tục quản lý 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát 83H5 - 9457; Nhãn hiệu: STARMAX; Màu sơn: Đen; Số máy: 252FMH073481; Số khung: NA61073481; Dung tích: 107, do Phan Văn Q đứng tên chủ sở hữu (đã qua sử dụng) bị hư hỏng (gãy bộ phận gắn biển kiểm soát); 01 (một) bu lông bằng kim loại bị rỉ sét; Dài: 2,2 cm; Đường kính ren: 0,4 cm (đã qua sử dụng); 01 (một) lông đèn (vòng đệm) bằng kim loại

bị rỉ sét; Đường kính trong: 1,05 cm (đã qua sử dụng); 02 (hai) đai ốc bằng kim loại bị rỉ sét; bên ngoài hình lục giác, có cùng đường kính vòng ren trong 01 cm (đã qua sử dụng) để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Thạch D (Thạch D) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

- Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- CAND huyện Trần Đề;
- Cơ quan THAHS huyện Trần Đề;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Mỹ Xuyên